

Số: 175/2019/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**Với thành phần hội đồng phúc thẩm xem xét quyết định của Toà án
sơ thẩm bị kháng cáo gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Ngô Thị Thu Thiện**

Các Thẩm phán: Bà **Hoàng Thị Thu Lan;**
Ông **Nguyễn Quốc Thái.**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà **Phạm Thị Thuỳ Trang** –
Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
họp: Bà **Trần Thị Ngoan** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 12/2019/QĐST-ĐC
ngày 02 tháng 05 năm 2019 của Toà án nhân dân quận N.T.L, Thành phố Hà
Nội.

Toà án nhân dân quận N.T.L, thành phố Hà Nội đã căn cứ vào Điều 48;
điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật
tổ tụng dân sự để ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Yêu
cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*” giữa:

Người yêu cầu: Văn phòng Công chứng T.L, Hà Nội. Địa chỉ: Số 24A,
khu nhà ở bán X, khu liên cơ quan, phường C.D, quận N.T.L, thành phố Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đ.N.H, sinh năm 1965;
2. Bà P.T.B.T, sinh năm 1972;
3. Chị Đ.N.V, sinh năm 1992;

Cùng HKTT: Xã D.N, huyện T.T, thành phố Hà Nội.

4. Ông Đ.N.T, sinh năm 1973; Địa chỉ: số 203 nhà A7, TT P.M, phường
P.M, quận Đ.Đ, thành phố Hà Nội.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 09/5/2019, bà Phạm Thị B.T kháng cáo Quyết
định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 12/2019/QĐST- ĐC ngày 02 tháng 05

năm 2019 của Toà án nhân dân quận N.T.L, thành phố Hà Nội. Nội dung bà T kháng cáo: “*Tôi không chấp nhận việc tự rút đơn của nguyên đơn trong vụ án dân sự “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng uỷ quyền số 488/2011/HĐUQ quyền số 01-TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng T.L, Hà Nội chứng nhận ngày 29/7/2011 hết hiệu lực”.*

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền theo quy định tại điều 38 BLTTDS. Những người tham gia tố tụng và người liên quan thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng. Đơn kháng cáo của bà T là hợp pháp, còn trong thời hạn luật định.

- Về nội dung: Phân tích nội dung vụ án và đề nghị Hội đồng phúc thẩm Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 314 BLTTDS: Sửa QĐ đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 12/2019/QĐST-ĐC ngày 02 tháng 05 năm 2019 của Toà án nhân dân quận N.T.L, thành phố Hà Nội theo hướng: Căn cứ Điều 48; điểm c khoản 2 Điều 366; khoản 3 Điều 399 BLTTDS; khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự.

Về án phí: sung công quỹ số tiền dự phí 300.000đ Văn phòng công chứng T.L đã nộp.

Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện yêu cầu của các bên đương sự thể hiện trong các bản tự khai; biên bản lấy lời khai; các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY

Ngày 11/4/2019, Tòa án nhân dân quận N.T.L, thành phố Hà Nội thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm số 46/2019/DSST về việc “*Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*”, giữa:

Người yêu cầu là Văn phòng Công chứng T.L, Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đ.N.H, Bà P.T.B.T, Chị Đ.N.V; Ông Đ.N.T.

Xét nội dung kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà P.T.B.T; và xét các căn cứ ra Quyết định đình chỉ vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm thì thấy:

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, Văn phòng Công chứng T.L có “Đơn khởi kiện về việc tuyên bố Văn bản công chứng hết hiệu lực”. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: Ông Đ.N.H và bà P.T.B.T (bên uỷ quyền); ông Đ.N.T (bên được uỷ quyền).

Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ Điều 196 BLTTDS ra Thông báo thụ lý vụ án là chưa chính xác; mà phải xác định Yêu cầu của Văn phòng Công chứng T.L cần thụ lý giải quyết theo thủ tục giải quyết việc dân sự được quy định tại Phần thứ sáu và thuộc chương XXIII, chương XXIX của Bộ luật tố tụng dân sự năm

2015; và phải hướng dẫn Người khởi kiện làm lại “Đơn yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” theo Điều 398 BLTTDS. Trên cơ sở đó thụ lý đơn yêu cầu theo Điều 365 BLTTDS; và chuẩn bị xét đơn yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu theo quy định tại Điều 399 BLTTDS. Vì vậy cần sửa về phần này.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm giải quyết việc dân sự, ngày 02/5/2019, Đại diện của Văn phòng Công chứng T.L gửi Toà án “Đơn đề nghị rút đơn khởi kiện” có xác nhận của Trưởng Văn phòng Công chứng T.L. Xét thấy việc rút đơn yêu cầu của Văn phòng Công chứng T.L là tự nguyện, nên Toà án sơ thẩm đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết là đúng. Tuy nhiên, yêu cầu của Văn phòng công chứng T.L thuộc việc dân sự, nên theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366; Điều 370 đề ra Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự. Toà án sơ thẩm lại căn cứ Điều 217 BLTTDS đề ra Quyết định đình chỉ vụ án dân sự là không chính xác.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, người yêu cầu có đơn xin rút yêu cầu nên tạm ứng án phí được sung công quy Nhà nước. Toà án sơ thẩm đã quyết định trả lại tạm ứng án phí cho Văn phòng Công chứng T.L là không chính xác.

Bà P.T.B.T có đơn kháng cáo với nội dung: Không chấp nhận việc tự rút đơn của Văn phòng công chứng T.L là không có căn cứ.

Do sửa Quyết định đình chỉ, nên bà T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng giải quyết việc dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên: Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 366; Điều 370; Điểm b khoản 3 Điều 375 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 12/2019/QĐST-ĐC ngày 02 tháng 05 năm 2019 của Toà án nhân dân quận N.T.L, thành phố Hà Nội thành Quyết định đình chỉ việc dân sự số 12/2019/QĐST-ĐC ngày 02 tháng 05 năm 2019 của Toà án nhân dân quận N.T.L, thành phố Hà Nội, giữa:

Người yêu cầu: Văn phòng Công chứng T.L, Hà Nội. Địa chỉ: Số 24A, khu nhà ở bán X, khu liên cơ quan, phường C.D, quận N.T.L, Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đ.N.H, sinh năm 1965;

+ Bà P.T.B.T, sinh năm 1972;

+ Chị Đ.N.V, sinh năm 1992;

Cùng HKTT: Xã D.N, huyện T.T, Hà Nội.

+ Ông Đ.N.T, sinh năm 1973; Địa chỉ: số 203 nhà A7, TT P.M, phường P.M, quận Đ.Đ, Hà Nội.

2. Về án phí: Văn phòng Công chứng T.L phải chịu 300.000đ và được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 11/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận N.T.L, Hà Nội.

Hoàn trả bà P.T.B.T số tiền 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 15/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận N.T.L, Hà Nội.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra 02/7/2019.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội
- TAND quận N.T.L.
- Chi cục THADS quận N.T.L.
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUYẾT ĐỊNH
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Ngô Thị Thu Thiện